

**DANH SÁCH CHƯA NỘP HỌC PHÍ HK1/2020-2021 ĐHCQ ĐẾN 13/12/2021
 HỆ CHUẨN**

TT	Mã SV	Họ và tên	mkhoa	Lớp	Tổng số tiền phải nộp	Đã nộp	Chưa nộp
2	14020292	Nguyễn Duy Mạnh	K14HDHCQ	K59CNTT	945,000	0	945,000
3	14020612	Nguyễn Văn Thuyết	K14HDHCQ	K59CĐT	945,000	0	945,000
4	14020658	Trần Việt Đức	K14HDHCQ	K59CNTT	4,217,800	0	4,217,800
5	14020707	Đinh Văn Đạt	K14HDHCQ	K59CHKT	945,000	0	945,000
6	14020723	Phan Văn Ước	K14HDHCQ	K59CHKT	4,094,850	0	4,094,850
7	15021274	Hoàng Trọng Mạnh	K15HDHCQ	K60CNTT	2,205,000	0	2,205,000
8	15021358	Nguyễn Việt Minh Nghĩa	K15HDHCQ	K60CNTT	5,040,000	0	5,040,000
9	15021376	Hoàng Duy Hào	K15HDHCQ	K60CNTT	2,205,000	0	2,205,000
10	15021478	Nguyễn Thế Ngọc	K15HDHCQ	K60TDL-MMT	6,615,000	0	6,615,000
11	15021698	Doãn Hữu Phúc	K15HDHCQ	K60CĐT	9,615,000	0	9,615,000
12	15021739	Lê Nam Trung	K15HDHCQ	K60CĐT	8,954,400	0	8,954,400
13	15021957	Nguyễn Thị Phòng	K15HDHCQ	K60TDL-MMT	2,835,000	0	2,835,000
14	15021988	Lê Văn Lợi	K15HDHCQ	K60KHMT-NVCL	6,299,050	0	6,299,050
15	15022096	Hoàng Thái Dương	K15HDHCQ	K60CĐT	630,000	0	630,000
16	15022288	Phan Đức Huân	K15HDHCQ	K60ĐTVT-NVCL	2,835,000	0	2,835,000
17	15022833	Bùi Hùng Tráng	K15HDHCQ	K60CNTT	2,205,000	0	2,205,000
18	15022881	Trần Trung Đức	K15HDHCQ	K60VLKT	13,347,050	2,000,000	11,347,050
19	16020281	Trần Xuân Thành	K16HDHCQ	K61KHMT	2,835,000	0	2,835,000
20	16020388	Lê Quang Huy	K16HDHCQ	K61CHKT	3,150,000	0	3,150,000
21	16020447	Nguyễn Ngọc Sơn	K16HDHCQ	K61CHKT	4,410,000	0	4,410,000
22	16020571	Nguyễn Việt Hoàng	K16HDHCQ	K61CĐT	945,000	0	945,000
23	16020737	Cù Đức Hiệp	K16HDHCQ	K61ĐTVT	2,205,000	0	2,205,000
24	16020779	Kiều Đức Nam	K16HDHCQ	K61ĐTVT	2,205,000	0	2,205,000
25	16020899	Hoàng Mạnh Dũng	K16HDHCQ	K61CNTT	3,150,000	0	3,150,000
26	16020948	Hà Minh Hiếu	K16HDHCQ	K61CNTT	5,040,000	0	5,040,000
27	16021002	Trần Văn Huy	K16HDHCQ	K61CNTT	15,480,550	0	15,480,550
28	16021024	Lê Quang Linh	K16HDHCQ	K61CNTT	19,002,350	0	19,002,350
29	16021228	Nguyễn Hoàng Tuyên	K16HDHCQ	K61CNTT	3,150,000	0	3,150,000
30	16021259	Lê Thành Công	K16HDHCQ	K61HTTT	5,018,650	0	5,018,650
31	16021262	Bùi Ngọc Đăng	K16HDHCQ	K61HTTT	1,890,000	0	1,890,000
32	16021325	Lê Quý Phong	K16HDHCQ	K61HTTT	2,205,000	0	2,205,000
33	16021354	Nguyễn Minh Tuấn	K16HDHCQ	K61HTTT	4,073,650	0	4,073,650
34	16021424	Bùi Thị Hoài Thu	K16HDHCQ	K61KHMT	2,835,000	0	2,835,000
35	16021432	Trần Duy Việt	K16HDHCQ	K61KHMT	5,355,000	0	5,355,000
36	16021477	Nguyễn Văn Khánh	K16HDHCQ	K61KTNL	5,670,000	0	5,670,000
37	16021526	Lê Văn Tiến	K16HDHCQ	K61KTNL	4,095,000	0	4,095,000
38	16021532	Nguyễn Anh Tú	K16HDHCQ	K61KTNL	3,150,000	0	3,150,000
39	16021551	Đào Thế Anh	K16HDHCQ	K61TT-MMT	5,040,000	0	5,040,000
40	16021718	Trần Quang Huy	K16HDHCQ	K61VLKT	945,000	0	945,000
41	16021795	Nguyễn Văn Hải	K16HDHCQ	K61CHKT	4,073,650	0	4,073,650
42	16021878	Hoàng Đình Nam	K16HDHCQ	K61VLKT	3,150,000	0	3,150,000
43	16021914	Phạm Đăng Chung	K16HDHCQ	K61KTNL	4,410,000	0	4,410,000
44	16021963	Ngô Việt Anh	K16HDHCQ	K61CHKT	5,984,500	0	5,984,500
45	16021977	Lại Văn Đan	K16HDHCQ	K61CHKT	3,150,000	0	3,150,000
46	16022094	Phan Nguyên Lâm	K16HDHCQ	K61HTTT	1,260,000	0	1,260,000
47	16022148	Trần Minh Trí	K16HDHCQ	K61KHMT	3,780,000	0	3,780,000

48	16022297	Đỗ Duy Tùng	K16HDHCQ	K61ĐTVT	945,000	0	945,000
49	16022363	Phạm Văn Duy	K16HDHCQ	K61HTTT	3,780,000	0	3,780,000
50	16022424	Nguyễn Thanh Bình	K16HDHCQ	K61TT-MMT	6,615,000	0	6,615,000
51	16022435	Doãn Đoàn Đại Hùng	K16HDHCQ	K61TT-MMT	3,150,000	0	3,150,000
52	16022473	Nguyễn Tiến Dũng	K16HDHCQ	K61CHKT	2,835,000	0	2,835,000
53	17020003	Nguyễn Đình Đại	K17HDHCQ	K62CNTT	7,087,500	0	7,087,500
54	17020035	Nguyễn Nhật Minh	K17HDHCQ	K62KHMT	3,465,000	0	3,465,000
55	17020093	Phạm Anh Tuấn	K17HDHCQ	K62CNTT	4,201,500	0	4,201,500
56	17020185	Trần Tuấn Anh	K17HDHCQ	K62CNTT	2,835,000	0	2,835,000
57	17020211	Hồ Sỹ Hưng	K17HDHCQ	K62CHKT	17,218,850	0	17,218,850
58	17020231	Ngô Tuấn Anh	K17HDHCQ	K62CĐT	6,930,000	0	6,930,000
59	17020250	Hồ Mạnh Cường	K17HDHCQ	K62CĐT	6,309,850	0	6,309,850
60	17020253	Nguyễn Mạnh Dũng	K17HDHCQ	K62CĐT	4,725,000	0	4,725,000
61	17020277	Vũ Trí Đức	K17HDHCQ	K62CĐT	13,092,850	0	13,092,850
62	17020309	Bùi Văn Huân	K17HDHCQ	K62CĐT	9,607,500	0	9,607,500
63	17020314	Nguyễn Xuân Hùng	K17HDHCQ	K62CĐT	6,785,850	0	6,785,850
64	17020337	Phùng Kim Khải	K17HDHCQ	K62CĐT	6,929,850	0	6,929,850
65	17020340	Phạm Văn Khánh	K17HDHCQ	K62CĐT	6,914,000	0	6,914,000
66	17020366	Chu Văn Mạnh	K17HDHCQ	K62CĐT	8,615,850	0	8,615,850
67	17020367	Ngô Việt Mạnh	K17HDHCQ	K62CĐT	5,670,000	0	5,670,000
68	17020380	Đào Đình Nam	K17HDHCQ	K62CĐT	4,725,000	0	4,725,000
69	17020412	Trần Quang Sơn	K17HDHCQ	K62CĐT	4,725,000	0	4,725,000
70	17020416	Nguyễn Đăng Tâm	K17HDHCQ	K62CĐT	7,180,950	0	7,180,950
71	17020418	Bùi Anh Thái	K17HDHCQ	K62CĐT	6,309,850	0	6,309,850
72	17020424	Nguyễn Văn Thọ	K17HDHCQ	K62CĐT	22,575,850	0	22,575,850
73	17020467	Tô Việt Tùng	K17HDHCQ	K62CĐT	4,725,000	0	4,725,000
74	17020596	Vũ Tuấn Anh	K17HDHCQ	K62CNTT	6,155,850	0	6,155,850
75	17020655	Đình Quý Dương	K17HDHCQ	K62CNTT	5,985,000	0	5,985,000
76	17020696	Nguyễn Bá Đức	K17HDHCQ	K62CNTT	3,465,000	0	3,465,000
77	17020743	Nguyễn Mạnh Hiếu	K17HDHCQ	K62CNTT	4,722,050	0	4,722,050
78	17020754	Lưu Thị Thu Hoài	K17HDHCQ	K62CNTT	4,252,500	0	4,252,500
79	17020779	Lê Việt Hoàn	K17HDHCQ	K62CNTT	6,142,500	0	6,142,500
80	17020826	Phạm Đức Khả	K17HDHCQ	K62CNTT	4,095,000	0	4,095,000
81	17020843	Phan Thế Kỳ	K17HDHCQ	K62CNTT	2,865,050	0	2,865,050
82	17020855	Ngọc Văn Linh	K17HDHCQ	K62CNTT	8,820,000	0	8,820,000
83	17020920	Vũ Thiệu Nam	K17HDHCQ	K62CNTT	5,355,000	0	5,355,000
84	17020948	Nguyễn Trường Phát	K17HDHCQ	K62CNTT	5,985,000	0	5,985,000
85	17021027	Ngô Xuân Thắng	K17HDHCQ	K62CNTT	4,725,000	0	4,725,000
86	17021032	Ninh Doãn Thắng	K17HDHCQ	K62CNTT	4,095,000	0	4,095,000
87	17021104	Nguyễn Anh Tuấn	K17HDHCQ	K62CNTT	2,520,000	0	2,520,000
88	17021130	Vũ Minh Việt	K17HDHCQ	K62CNTT	3,465,000	0	3,465,000
89	17021152	Lê Hữu Đạt	K17HDHCQ	K62CNNB	2,835,000	0	2,835,000
90	17021165	Nguyễn Tiến Nhật	K17HDHCQ	K62CNNB	8,505,000	0	8,505,000
91	17021174	Phan Hữu Hưng	K17HDHCQ	K62HTTT	6,615,000	0	6,615,000
92	17021406	Trần Hữu Hậu	K17HDHCQ	K62VLKT	10,089,850	0	10,089,850
93	17021424	Hoàng Văn Kiên	K17HDHCQ	K62VLKT	6,772,500	0	6,772,500
94	17021430	Đình Hồng Phong	K17HDHCQ	K62VLKT	5,355,000	0	5,355,000
95	17021448	Nguyễn Bá Tuấn	K17HDHCQ	K62VLKT	6,930,000	0	6,930,000
96	18020040	Nguyễn Hoàng Hải Minh	K18HDHCQ	K63CNTT	10,276,000	0	10,276,000
97	18020044	Phạm Tuấn Nghĩa	K18HDHCQ	K63CNTT	7,560,000	0	7,560,000
98	18020046	Lê Quang Quân	K18HDHCQ	K63MMT-TDL	4,725,000	0	4,725,000
99	18020056	Nguyễn Tiến Trọng	K18HDHCQ	K63CNTT	4,410,000	0	4,410,000
100	18020073	Trần Minh Toàn	K18HDHCQ	K63CNTT	8,147,300	0	8,147,300
101	18020126	Ngô Văn Tiến Anh	K18HDHCQ	K63VLKT	11,324,000	0	11,324,000
102	18020135	Nguyễn Tuấn Anh	K18HDHCQ	K63KTCĐT	8,906,000	0	8,906,000

103	18020216	Vũ Văn Bình	K18HDHCQ	K63VLKT	4,410,000	0	4,410,000
104	18020232	Nguyễn Văn Chiến	K18HDHCQ	K63CHKT	16,858,000	0	16,858,000
105	18020248	Nông Văn Cường	K18HDHCQ	K63CNTT	945,000	0	945,000
106	18020287	Nguyễn Tiến Đạt	K18HDHCQ	K63CNTT	6,615,000	0	6,615,000
107	18020289	Trần Quang Đạt	K18HDHCQ	K63CHKT	18,827,850	0	18,827,850
108	18020321	Trần Đức Đức	K18HDHCQ	K63MT-R	20,662,900	0	20,662,900
109	18020350	Tăng Minh Đức	K18HDHCQ	K63MT-R	19,306,050	0	19,306,050
110	18020354	Hồng Nghĩa Đức	K18HDHCQ	K63MT-R	13,956,000	0	13,956,000
111	18020360	Vũ Tiến Dũng	K18HDHCQ	K63HKVT	8,032,500	0	8,032,500
112	18020380	Lê Tuấn Dũng	K18HDHCQ	K63CNTT	9,765,000	0	9,765,000
113	18020421	Nguyễn Thị Mai Duyên	K18HDHCQ	K63VLKT	5,355,000	0	5,355,000
114	18020433	Nguyễn Khánh Hà	K18HDHCQ	K63VLKT	9,450,000	0	9,450,000
115	18020470	Lê Đức Hiền	K18HDHCQ	K63CHKT	16,935,850	0	16,935,850
116	18020476	Ngô Sỹ Hiệp	K18HDHCQ	K63VLKT	5,670,000	0	5,670,000
117	18020584	Phạm Thanh Hùng	K18HDHCQ	K63CNTT	4,095,000	0	4,095,000
118	18020634	Phạm Khánh Huy	K18HDHCQ	K63CNTT	7,560,000	0	7,560,000
119	18020674	Cù Phúc Khang	K18HDHCQ	K63CNTT	17,647,600	0	17,647,600
120	18020708	Lê Đình Khánh	K18HDHCQ	K63VLKT	6,300,000	0	6,300,000
121	18020730	Nguyễn Trung Kiên	K18HDHCQ	K63CNTT	19,001,150	0	19,001,150
122	18020736	Đỗ Trung Kiên	K18HDHCQ	K63CHKT	5,355,000	0	5,355,000
123	18020756	Đình Thị Liên	K18HDHCQ	K63VLKT	20,372,850	0	20,372,850
124	18020761	Chu Tuấn Linh	K18HDHCQ	K63VLKT	18,072,850	0	18,072,850
125	18020781	Nguyễn Hữu Lộc	K18HDHCQ	K63CNTT	7,245,000	0	7,245,000
126	18020797	Nguyễn Đình Long	K18HDHCQ	K63CHKT	5,354,800	0	5,354,800
127	18020818	Nguyễn Đức Long	K18HDHCQ	K63MT-R	24,815,250	0	24,815,250
128	18020843	Hoàng Đức Long	K18HDHCQ	K63KTXD	14,125,000	0	14,125,000
129	18020856	Trần Thanh Long	K18HDHCQ	K63CNTT	2,520,000	0	2,520,000
130	18020859	Nguyễn Xuân Long	K18HDHCQ	K63VLKT	5,142,000	0	5,142,000
131	18020899	Nguyễn Lê Minh	K18HDHCQ	K63CNTT	13,853,000	0	13,853,000
132	18020925	Nguyễn Thành Nam	K18HDHCQ	K63CNTT	6,615,000	0	6,615,000
133	18020964	Vương An Nguyên	K18HDHCQ	K63CNTT	11,273,150	0	11,273,150
134	18020995	Lê Hải Phong	K18HDHCQ	K63MT-R	9,648,000	0	9,648,000
135	18021008	Lưu Hải Phúc	K18HDHCQ	K63CNTT	8,625,000	0	8,625,000
136	18021051	Đào Minh Quang	K18HDHCQ	K63MT-R	5,670,000	0	5,670,000
137	18021067	Bùi Văn Quyền	K18HDHCQ	K63KTCĐT	14,466,000	0	14,466,000
138	18021090	Nguyễn Ngọc Sơn	K18HDHCQ	K63KTXD	5,355,000	0	5,355,000
139	18021122	Vũ Trọng Tân	K18HDHCQ	K63VLKT	6,615,000	6,300,000	315,000
140	18021153	Mai Tắt Thắng	K18HDHCQ	K63MT-R	5,670,000	0	5,670,000
141	18021200	Quyền Đình Thọ	K18HDHCQ	K63CHKT	6,300,000	0	6,300,000
142	18021211	Hoàng Văn Thiện	K18HDHCQ	K63CNTT	13,016,450	6,716,450	6,300,000
143	18021224	Đỗ Đức Thịnh	K18HDHCQ	K63CHKT	17,717,800	0	17,717,800
144	18021229	Tạ Đức Thịnh	K18HDHCQ	K63HKVT	5,985,000	0	5,985,000
145	18021270	Nguyễn Đức Tiến	K18HDHCQ	K63VLKT	11,507,000	0	11,507,000
146	18021274	Nguyễn Hữu Tiến	K18HDHCQ	K63VLKT	10,694,000	0	10,694,000
147	18021281	Nguyễn Văn Toàn	K18HDHCQ	K63KTXD	14,735,000	0	14,735,000
148	18021305	Nguyễn Minh Trí	K18HDHCQ	K63CHKT	22,773,850	0	22,773,850
149	18021347	Đỗ Quốc Trọng	K18HDHCQ	K63KTXD	6,615,000	0	6,615,000
150	18021354	Trần Văn Tú	K18HDHCQ	K63CNTT	3,465,000	0	3,465,000
151	18021360	Hoàng Minh Tuấn	K18HDHCQ	K63CNTT	6,930,000	0	6,930,000
152	18021372	Đào Anh Tuấn	K18HDHCQ	K63MT-R	8,032,500	0	8,032,500
153	18021441	Phạm Huy Vũ	K18HDHCQ	K63VLKT	12,063,000	0	12,063,000
154	19020009	Hồ Đức Hiếu	K19HDHCQ	K64CNTT	5,040,000	0	5,040,000
155	19020014	Đình Trường Lãm	K19HDHCQ	K64CNTT	8,083,400	0	8,083,400
156	19020026	Nguyễn Minh Tùng	K19HDHCQ	K64CNTT	3,985,000	0	3,985,000
157	19020029	Nguyễn Đình Nhật Tân	K19HDHCQ	K64MT-RB	7,998,100	0	7,998,100

158	19020030	Nguyễn Đình Tùng Anh	K19HDHCQ	K64CHKT	8,622,750	0	8,622,750
159	19020050	Nguyễn Văn Minh	K19HDHCQ	K64CNTT	6,930,000	0	6,930,000
160	19020055	Cao Hoàng Tùng	K19HDHCQ	K64CNTT	5,985,000	0	5,985,000
161	19020087	Nguyễn Quốc Trung	K19HDHCQ	K64CNTT	5,040,000	0	5,040,000
162	19020123	Nguyễn Công Tuấn Anh	K19HDHCQ	K64CNTT	5,670,000	0	5,670,000
163	19020124	Nguyễn Quý Đôn	K19HDHCQ	K64CNTT	5,040,000	0	5,040,000
164	19020159	Mã Đình Khải	K19HDHCQ	K64CNTT	10,550,000	0	10,550,000
165	19020162	Sùng Mí Và	K19HDHCQ	K64CNTT	4,095,000	0	4,095,000
166	19020164	Triệu Minh Đức	K19HDHCQ	K64CNTT	10,566,150	0	10,566,150
167	19020170	Vi Anh Tuấn	K19HDHCQ	K64CNTT	4,095,000	0	4,095,000
168	19020175	Nguyễn Văn Quân	K19HDHCQ	K64CNTT	7,149,200	0	7,149,200
169	19020176	Lương Thành Công	K19HDHCQ	K64CNTT	8,275,600	0	8,275,600
170	19020220	Nhâm Đức Bách	K19HDHCQ	K64CNTT	11,559,200	0	11,559,200
171	19020246	Ngô Quang Đạt	K19HDHCQ	K64CNTT	6,615,000	0	6,615,000
172	19020254	Nguyễn Minh Đức	K19HDHCQ	K64CNTT	5,355,000	0	5,355,000
173	19020271	Phạm Hoàng Giang	K19HDHCQ	K64CNTT	6,300,000	0	6,300,000
174	19020360	Phạm Đức Mạnh	K19HDHCQ	K64CNTT	5,985,000	0	5,985,000
175	19020361	Nguyễn Hữu Mạnh	K19HDHCQ	K64CNTT	9,039,200	0	9,039,200
176	19020398	Bùi Quang Quân	K19HDHCQ	K64CNTT	8,366,200	0	8,366,200
177	19020418	Lê Duy Sơn	K19HDHCQ	K64CNTT	5,985,000	0	5,985,000
178	19020435	Đỗ Trọng Tấn	K19HDHCQ	K64CNTT	5,142,000	0	5,142,000
179	19020448	Nguyễn Trọng Thịnh	K19HDHCQ	K64CNTT	6,615,000	0	6,615,000
180	19020450	Nguyễn Công Thư	K19HDHCQ	K64CNTT	5,355,000	0	5,355,000
181	19020491	Nguyễn Hữu An	K19HDHCQ	K64MT-RB	5,354,050	0	5,354,050
182	19020494	Trần Nam Anh	K19HDHCQ	K64MT-RB	8,862,050	6,615,000	2,247,050
183	19020508	Dương Bình Cường	K19HDHCQ	K64MT-RB	5,670,000	0	5,670,000
184	19020549	Đình Khắc Hoàn	K19HDHCQ	K64MT-RB	5,670,000	0	5,670,000
185	19020566	Trịnh Nguyên Lân	K19HDHCQ	K64MT-RB	5,040,000	0	5,040,000
186	19020617	Nguyễn Minh Tân	K19HDHCQ	K64MT-RB	5,040,000	0	5,040,000
187	19020620	Nguyễn Công Tân	K19HDHCQ	K64MT-RB	7,245,000	0	7,245,000
188	19020632	Nguyễn Thiêm	K19HDHCQ	K64MT-RB	7,245,000	0	7,245,000
189	19020638	Nguyễn Thị Thùy Trang	K19HDHCQ	K64MT-RB	5,355,000	0	5,355,000
190	19020640	Trần Minh Trí	K19HDHCQ	K64MT-RB	7,875,000	0	7,875,000
191	19020645	Nguyễn Hữu Trung	K19HDHCQ	K64MT-RB	6,300,000	0	6,300,000
192	19020649	Đoàn Minh Tuấn	K19HDHCQ	K64MT-RB	3,213,000	0	3,213,000
193	19020677	Lê Đăng Cường	K19HDHCQ	K64VLKT	4,682,300	0	4,682,300
194	19020704	Nguyễn Văn Hồng	K19HDHCQ	K64VLKT	9,311,200	0	9,311,200
195	19020710	Nguyễn Vũ Huy	K19HDHCQ	K64VLKT	11,025,300	0	11,025,300
196	19020719	Trần Văn Long	K19HDHCQ	K64VLKT	5,040,000	0	5,040,000
197	19020729	Bùi Văn Mười	K19HDHCQ	K64VLKT	5,985,000	0	5,985,000
198	19020732	Nguyễn Văn Nam	K19HDHCQ	K64VLKT	5,355,000	0	5,355,000
199	19020757	Đặng Đức Thắng	K19HDHCQ	K64VLKT	9,673,000	0	9,673,000
200	19020794	Trần Quốc Cường	K19HDHCQ	K64CHKT	5,985,000	0	5,985,000
201	19020825	Trần Danh Hùng	K19HDHCQ	K64CHKT	5,040,000	0	5,040,000
202	19020843	Trần Công Minh	K19HDHCQ	K64CHKT	7,288,000	0	7,288,000
203	19020869	Hoàng Tiệp Trường	K19HDHCQ	K64CHKT	5,670,000	0	5,670,000
204	19020873	Đỗ Văn Vĩnh	K19HDHCQ	K64CHKT	5,040,000	0	5,040,000
205	19020880	Trịnh Đình Đức Anh	K19HDHCQ	K64KTXD	6,615,000	0	6,615,000
206	19020887	Nguyễn Văn Chinh	K19HDHCQ	K64KTXD	5,670,000	0	5,670,000
207	19020892	Trần Tiến Đạt	K19HDHCQ	K64KTXD	5,985,000	0	5,985,000
208	19020895	Hà Văn Đông	K19HDHCQ	K64KTXD	13,134,200	0	13,134,200
209	19020902	Văn Ngọc Đức	K19HDHCQ	K64KTXD	5,670,000	0	5,670,000
210	19020924	Trần Huy Hoàng	K19HDHCQ	K64KTXD	4,410,000	0	4,410,000
211	19020925	Nguyễn Huy Hoàng	K19HDHCQ	K64KTXD	5,670,000	0	5,670,000
212	19020926	Bùi Đình Học	K19HDHCQ	K64KTXD	12,771,150	0	12,771,150

213	19020944	Trương Thành Long	K19HDHCQ	K64KTXD	8,233,000	0	8,233,000
214	19020950	Hoàng Văn Mạnh	K19HDHCQ	K64KTXD	5,040,000	0	5,040,000
215	19020952	Đào Uyên Minh	K19HDHCQ	K64KTXD	11,922,250	0	11,922,250
216	19020955	Mai Văn Minh	K19HDHCQ	K64KTXD	11,922,250	0	11,922,250
217	19020957	Đỗ Thành Nam	K19HDHCQ	K64KTXD	5,985,000	0	5,985,000
218	19020963	Trần Văn Ninh	K19HDHCQ	K64KTXD	6,300,000	0	6,300,000
219	19020968	Hà Duy Quân	K19HDHCQ	K64KTXD	13,134,200	0	13,134,200
220	19020984	Nguyễn Văn Thường	K19HDHCQ	K64KTXD	12,198,350	0	12,198,350
221	19020989	Vũ Xuân Trường	K19HDHCQ	K64KTXD	5,670,000	0	5,670,000
222	19020996	Đỗ Thành Vinh	K19HDHCQ	K64KTXD	5,670,000	0	5,670,000
223	19021148	Nguyễn Đình bá	K19HDHCQ	K64HKVT	7,288,000	0	7,288,000
224	19021158	Vũ Thị Thu Hiền	K19HDHCQ	K64HKVT	12,931,200	0	12,931,200
225	19021161	Nguyễn Trọng Hoàng	K19HDHCQ	K64HKVT	6,615,000	0	6,615,000
226	19021178	Bùi Xuân Phúc	K19HDHCQ	K64HKVT	4,095,000	0	4,095,000
227	19021542	Vũ Đình Ân	K19HDHCQ	K64CNNN	10,251,150	0	10,251,150
228	19021631	Phạm Thành Trung	K19HDHCQ	K64KTĐK-TĐH	4,410,000	0	4,410,000
229	20020027	Nguyễn Đắc Quán	K20HDHCQ	K65CNTT	1,780,000	0	1,780,000
230	20020058	Lê Ngọc Minh	K20HDHCQ	K65CNTT	1,780,000	0	1,780,000
231	20020100	Nguyễn Tiên Đức	K20HDHCQ	K65CNTT	12,500,000	0	12,500,000
232	20020101	Vũ Tuấn Hà	K20HDHCQ	K65CNTT	1,780,000	0	1,780,000
233	20020169	Trần Quốc Hưng	K20HDHCQ	K65KTMT	1,780,000	0	1,780,000
234	20020183	Vũ Đức Quang	K20HDHCQ	K65CNTT	1,780,000	0	1,780,000
235	20020233	Vũ Trường Giang	K20HDHCQ	K65CNTT	2,410,000	0	2,410,000
236	20020235	An Trần Công Minh	K20HDHCQ	K65CNTT	1,780,000	0	1,780,000
237	20020327	Lê Đức Anh	K20HDHCQ	K65CNTT	1,780,000	0	1,780,000
238	20020369	Nguyễn Minh Chiến	K20HDHCQ	K65CNTT	2,410,000	0	2,410,000
239	20020487	Trịnh Văn Tráng	K20HDHCQ	K65CNTT	1,780,000	0	1,780,000
240	20020499	Nguyễn Thanh Tùng	K20HDHCQ	K65CNTT	2,410,000	0	2,410,000
241	20020513	Đỗ Mạnh Công	K20HDHCQ	K65CNNN	3,040,000	0	3,040,000
242	20020549	Võ Minh Nhật	K20HDHCQ	K65CNNN	3,040,000	0	3,040,000
243	20020615	Phạm Sỹ Tuấn	K20HDHCQ	K65ĐK-TĐH	2,095,000	0	2,095,000
244	20020626	Lương Đức Anh	K20HDHCQ	K65MTRB	1,780,000	0	1,780,000
245	20020759	Lê Minh Chiến	K20HDHCQ	K65VLKT	2,095,000	0	2,095,000
246	20020894	Lưu Xuân Hiền	K20HDHCQ	K65CHKT	2,095,000	0	2,095,000
247	20020896	Đỗ Trung Hiếu	K20HDHCQ	K65CHKT	2,095,000	0	2,095,000
248	20020948	Nguyễn Tiên Việt	K20HDHCQ	K65CHKT	2,095,000	0	2,095,000

